

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN**
Số: 08/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Hòa, ngày 19 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Bà **Thái Thị Hà**
2. *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại phòng họp Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số: 05/QĐ-TA ngày 08 tháng 4 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên họp số 02/TB-TLHS ngày 15/4/2024, đối với:

Họ và tên: **Trương Anh Đ**- Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 17 tháng 3 năm 1982

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12.

Nguyên quán: **xã N, tỉnh Nghệ An**

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: **Xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An**

Con ông **Trương Hồng K** và bà **Trương Thị A**.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 15/4/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm xử phạt 03 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”;

Ngày 22/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 (một) năm tù về tội “trộm cắp tài sản”;

Ngày 26/6/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Ánh N** - Chức vụ: Chuyên viên **phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T**, tỉnh Nghệ An.

(Theo văn bản ủy quyền số 88/LĐTĐBXH ngày 05/6/2023, của Trưởng phòng lao động thương binh và xã hội **UBND thị xã T**).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngân- Kiểm sát viên.

3. Đại diện cơ quan lập hồ sơ: Ông **Trương Ngọc H1**- Chức vụ: P. Chủ

tịch **U**, thị xã **T**, tỉnh **Nghệ An**.

Ông **Ngân Viết H2**- Cán bộ **Công an xã N**, thị xã **T**, tỉnh **Nghệ An**;

4. Những người khác tham gia phiên họp: Không.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Tòa án nhân dân thì **Trương Anh Đ** là người nghiện chất ma túy từ năm 2005. Ngày 01/8/2023, **Trương Anh Đ** đã mua ma túy (hêrôin) của một người đàn ông không quen biết ở khu vực **T**, huyện **Q**, tỉnh **Nghệ An** với giá 300.000đ để sử dụng. Sau khi được số ma túy trên thì **Trương Anh Đ** đi vào tiệm thuốc tây mua kim tiêm, nước cất rồi vào khu vực lô cao su vắng người và sử dụng hết số ma túy trên bằng hình thức tiêm chích. Sau đó **Trương Anh Đ** đi về nhà. Đến ngày 07/8/2023, do **Trương Anh Đ** có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên **công an xã N** đã tiến hành làm việc với **Đ**. Biết không thể che giấu được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên **Trương Anh Đ** đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đến **trạm y tế xã N** để xét nghiệm chất ma túy bằng hình thức test nước tiểu, kết quả **Đ** dương tính với chất ma túy. Ngày 08/8/2023, **trạm y tế xã N**, thị xã **T** có Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện chất ma túy đối **Trương Anh Đ**, **Trương Anh Đ** là người nghiện chất ma túy loại tổng hợp **A** (hồng phiến) và ma túy Hêrôin. Do đó **Công an xã N** đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Đ**.

Ngày 09/8/2024, **Trương Anh Đ** có đơn xin cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng. Ngày 15/8/2024, Chủ tịch **UBND xã U** đã ban hành quyết định số 196/QĐ-UBND, thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng từ ngày 15/8/2023 đến ngày 15/8/2024. Tuy nhiên trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện, **Trương Anh Đ** lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể: Ngày 19/3/2024, **Đ** đi xe máy một mình lên huyện **Q**, tỉnh **Nghệ An** (tại khu vực **bản H**, **xã C**) để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, **Trương Anh Đ** gặp một người đàn ông không quen biết và mua người này 01 viên nén màu hồng là ma túy hồng phiến với giá 100.000đ và 01 gói ni lông chứa chất bột màu trắng là ma túy Hêrôin với giá 200.000đ. Sau đó **Trương Anh Đ** rẽ vào khu vực mỏ đá Thung Hung thuộc bản **Hạt**, **xã C**, huyện **Q** sử dụng hết số ma túy trên bằng hình thức tiêm chích (**Đ** trộn lẫn hai loại ma túy trên với nhau). Sau đó **Trương Anh Đ** đi xe máy về nhà tại **xóm T**, **xã N**, thị xã **T**, tỉnh **Nghệ An**. Đến ngày 22/3/2024 thì bị **Công an xã N** triệu tập lên để làm việc. Tại **Công an xã N** biết không thể che giấu được việc sử dụng trái phép chất ma túy nên **Trương Anh Đ** đã trình bày việc sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Kết quả xét nghiệm ma túy tại **trạm y tế xã N** vào ngày 22/3/2024, **Trương Anh Đ** dương tính với chất ma túy. Cùng ngày, **UBND xã U** đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với **Trương Anh Đ**. Ngày 29/3/2024, **UBND xã N** đã ban hành Thông báo 235/TB về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào “cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với **Trương Anh Đ**, cùng ngày **Công an xã N** đã lập biên bản về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, UBND xã U đã có văn bản số 241/ĐN-CNBB gửi Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T đã có văn bản số 89/LĐTBXH, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trương Anh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số I tỉnh Nghệ An.

Tại phiên họp đại diện Đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị. Đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trương Anh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 22 đến 24 tháng.

Đại diện cơ quan lập hồ sơ nhất trí đề nghị đưa Trương Anh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bởi Trương Anh Đ là người nghiện ma túy từ năm 2005, đã từng bị đã bị áp dụng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, nhưng trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện lại tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa đưa Trương Anh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 22 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Anh Đ đã đầy đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Việc thông báo thụ lý, ra quyết định mở phiên họp, tổng đạt các văn bản tố tụng và tiến hành phiên họp của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân theo pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa chấp nhận đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T, xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Anh Đ.

Việc tuân theo pháp luật của người bị đề nghị: Người bị đề nghị không chấp hành đúng các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ.

Thời gian đề nghị: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Xuân H3 thời gian từ 22 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do UBND xã U và Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T đề nghị đối với Trương Anh Đ thấy rằng:

[1] Về đối tượng áp dụng: Trương Anh Đ là người đã thành niên là người nghiện chất ma túy từ năm 2005 và hiện đang nghiện chất ma túy. Điều đó được thể hiện trong biên bản vi phạm hành chính, bản khai, biên bản lấy lời khai Trương

Anh Đ cũng như phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện chất ma túy của Trạm y tế xã N và đã được Chủ tịch UBND xã U quyết đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng với thời gian 12 tháng (từ ngày 15/8/2024 đến ngày 15/8/2024). Tuy nhiên Trương Anh Đ trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện lại có hành vi sử dụng ma túy trái phép. Nên UBND xã U đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trương Anh Đ là đúng đối tượng, đúng hành vi vi phạm, phù hợp Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, chứng cứ về nhân thân, các tài liệu chứng minh về tình trạng nghiện chất ma túy, tài liệu chứng minh Trương Anh Đ sử dụng ma túy trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng do đó UBND xã U lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Trương Anh Đ. Nên về trình tự lập hồ sơ đã đảm bảo các nội dung quy định tại Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); các Điều 40; 41; 42; 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm của Trương Anh Đ thấy rằng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Anh Đ đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Trương Anh Đ là cần thiết để chữa bệnh, lao động, học văn hoá, học nghề giúp Đ trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Trương Anh Đ có nhân thân xấu từng ba lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng Đ không lấy đó làm bài học để tự răn đe giáo dục bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục vi phạm; Trương Anh Đ không chấp hành quyết định, thông báo của Tòa án, vắng mặt tại phiên họp nên không được áp dụng khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét giảm nhẹ khi áp dụng.

[5] Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105- Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020).

Căn cứ vào Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ các Điều 40; 41; 42; 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ các Điều 3; 20; 23; 24 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với **Trương Anh Đ.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 23 (Hai mươi ba) tháng, kể từ ngày **Trương Anh Đ** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Trương Anh Đ** có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Quyết định được niêm yết; **Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã T** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05(năm)ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an thị xã T** chủ trì, phối hợp với Phòng lao động thương binh và xã hội **UBND thị xã T** đưa **Trương Anh Đ** là người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là:

Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số Itỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: **Xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.**

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- UBND xã N;
- Phòng LĐTB&XH UBND thị xã Thái Hòa;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà

